

Số: 04/BC-ĐHTCM-TTGD

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 8 năm 2020

BÁO CÁO NHANH
Công tác kiểm tra tình hình giảng dạy online
Học kỳ giữa năm 2020 (từ ngày 10/8/2020 đến ngày 15/8/2020)

Thực hiện Quyết định số 1505/QĐ-ĐHTCM-QLĐT ngày 10/8/2020 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định tạm thời về đào tạo trực tuyến tại Trường Đại học Tài chính – Marketing, Phòng Thanh tra giáo dục báo cáo nhanh về tình hình thực hiện giảng dạy và học tập online trên ứng dụng Microsoft Teams trong bộ Office 365 như sau:

1. Tình hình giảng dạy và học tập online:

Do dịch Covid-19 bùng phát và diễn biến phức tạp, giảng viên và sinh viên hệ chính quy tiếp tục thực hiện việc giảng dạy và học tập bằng hình thức trực tuyến theo thời khóa biểu đã được công bố của học kỳ giữa năm 2020 bắt đầu từ ngày 10/8/2020. Sau một tuần triển khai, hầu hết các lớp học phần đều được tổ chức giảng dạy và học tập nghiêm túc như:

- Đảm bảo thời gian giảng dạy và học tập theo thời khóa biểu đã quy định.
- Sinh viên tham gia học tập tương đối đầy đủ với tỷ lệ trung bình (79%), có tương tác với giảng viên, có ý thức, có trách nhiệm.
- Đảm bảo hình ảnh, chất lượng cuộc trò chuyện, tương tác tương đối tốt không bị gián đoạn, chưa có nhiều kiến nghị, bình luận, thắc mắc về chất lượng buổi học,...

Tuy nhiên, qua công tác kiểm tra giám sát trên hệ thống vẫn còn một số tồn tại như sau:

- Một số học phần không tìm thấy trên hệ thống nên Phòng Thanh tra giáo dục không theo dõi, kiểm tra được so với thời khóa biểu đã công bố.
- Một số học phần vẫn chưa thực hiện đủ khối lượng giảng dạy theo thời khóa biểu đã công bố (có file Excel báo cáo kèm theo).
- Chưa thống nhất việc phân quyền tạo lớp học phần online giữa Phòng Quản lý đào tạo, Phòng Công nghệ thông tin và giảng viên.

2. Một số kiến nghị:

2.1. Đối với Phòng Quản lý đào tạo:

- Phối hợp với Phòng Công nghệ thông tin kiểm tra các lớp học phần online đã khởi tạo so với thời khóa biểu đã công bố.

2.2. Đối với giảng viên:

- Giảng dạy theo đúng thời khóa biểu do Phòng Quản lý đào tạo ban hành. Trường hợp có thay đổi phải báo cho Phòng Quản lý đào tạo theo tinh thần Thông báo số 871/TB-ĐHTCM-QLĐT ban hành ngày 21/6/2018.

- Khai thác chức năng thu và quay lại video từ ứng dụng Microsoft Teams để làm minh chứng xác nhận giảng dạy.

- Tăng cường điểm danh sinh viên trên hệ thống.

Qua công tác giám sát, Phòng Thanh tra giáo dục kính đề nghị Ban Giám hiệu Nhà trường chỉ đạo các đơn vị chức năng giải quyết các tồn tại, hạn chế như đã báo cáo./.

Nơi gửi:

- BGH (để báo cáo);
- QLĐT, Tổ chức – Hành chính; Công nghệ -thông tin
- Các khoa chuyên môn (để thực hiện);
- Lưu: VT, TTGD.

TRƯỞNG PHÒNG



Châu Minh Quý

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 8 năm 2020

BẢNG BÁO CÁO NHANH
TÌNH HÌNH GIẢNG DẠY ONLINE CỦA GIÁNG VIÊN HỌC KỲ GIỮA NĂM 2020
(từ ngày 10/8/2020 đến ngày 15/8/2020)

TT	TÊN GIÁNG VIÊN	ĐƠN VỊ	CƠ HỮU/ THÌNH GIẢNG	LỚP HP	MÔN HỌC	TC	SỐ TIẾT	THỨ	BUỔI	ST /BUỔI	PHÒNG HỌC		TUẦN	NỘI DUNG BÁO CÁO	CƠ SỞ
											LỊCH TKB	ONLINE			
1	ThS. Trần Thanh San	Khoa Công nghệ thông tin	Cơ hữu	1931111001404	Tin học đại cương	4	75	2	Chiều	5	T1-PM06	Online	33	Giảng 3 giờ 47 phút	T1
2	ThS. Trần Thanh San	Khoa Công nghệ thông tin	Cơ hữu	1931111001404	Tin học đại cương	4	75	6	Chiều	5	T1-PM06	Online	33	Giảng 3 giờ 48 phút	T1
3	ThS. Trương Thị Thúy Vỹ	Khoa Thương mại	Cơ hữu	19327150006901, 19327150006901	Logistics(*)	3	45	5	Sáng	5	PN-B.002	Online	33	Giảng 3 giờ 36 phút	PN
4	Thầy Trần Hồ	Khoa Lý luận chính trị	Cơ hữu	19327150002601	Chính trị	5	90	7	Chiều	5	PN-C.102	Online	33	Giảng 3 giờ 52 phút	PN
5	ThS. Trần Thế Khoa	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101094302	Anh văn căn bản 3	3	45	5	Chiều	5	Q7-A.601	Online	33	Giảng 3 giờ 43 phút	Q7
6	ThS. Hà Thành Thảo Em	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101094304	Anh văn căn bản 3	3	45	6	Chiều	5	Q7-A.601	Online	33	Giảng 3 giờ 8 phút	Q7
7	ThS. Ngô Thị Ngọc Thảo	Khoa Ngoại ngữ	TG	1931101094405	Anh văn căn bản 4	3	45	4	Tối	3	Q7-A.102	Online	33	Giảng 2 giờ 34 phút	Q7
8	ThS. Ngô Thị Ngọc Thảo	Khoa Ngoại ngữ	TG	1931101094405	Anh văn căn bản 4	3	45	6	Tối	3	Q7-A.102	Online	33	Giảng 3 giờ 21 phút	Q7
9	Ths. Phạm Đình Tuấn	Khoa Thương mại	TG	1931101066702	Chiến lược kinh doanh quốc tế	3	45	7	Chiều	5	Q7-A.102	Online	33	Giảng 3 giờ 53 phút	Q7
10	Ths. Phạm Đình Tuấn	Khoa Thương mại	TG	1931101066702	Chiến lược kinh doanh quốc tế	3	45	6	Chiều	5	Q7-A.102	Online	33	Giảng 3 giờ 46 phút	Q7
11	ThS. Trần Anh Dũng	Khoa Du lịch	TG	1931101040501	Du lịch MICE	2	30	3	Sáng	5	Q7-A.109	Online	33	Giảng 3 giờ 19 phút	Q7
12	ThS. Trần Xuân Hằng	Khoa Thuế - Hải quan	Cơ hữu	1931101022101	Hải quan căn bản	2	30	2	Chiều	5	Q7-A.102	Online	33	Giảng 3 giờ 11 phút	Q7
13	ThS. Ngô Vũ Quỳnh Thi	Khoa Marketing	Cơ hữu	1931101068301	Hành vi người tiêu dùng	3	45	2	Sáng	5	Q7-A.303	Online	33	Giảng 3 giờ 24 phút	Q7
14	ThS. Dương Thị Thùy Liên	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Cơ hữu	1931101069301	Kế toán chi phí	3	45	4	Sáng	5	Q7-A.609	Online	33	Giảng 3 giờ 45 phút	Q7
15	ThS. Trương Thảo Nghi	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Cơ hữu	1931101093802	Kế toán quản trị 1	3	45	5	Sáng	5	Q7-A.111	Online	33	Giảng 2 giờ 57 phút	Q7
16	ThS. Đỗ Thị Mai Hoàng Hà	Khoa Thuế - Hải quan	Cơ hữu	1931301084001	Tài chính công	3	45	6	Tối	3	PQ-A.401	Online	33	Giảng 01 giờ 35 phút	2C
17	TS.GVC. Bùi Hữu Phước	Khoa Tài chính - Ngân hàng	TG	1931107015802	Lập mô hình tài chính	3	30	2	Sáng	5	T1-PM02	Online	33	Không thấy lớp HP Online	T1
18	ThS. Huỳnh Ngọc Thành Trung	Khoa Công nghệ thông tin	Cơ hữu	1931101087901	Tin học ứng dụng trong kế toán	3	60	3, 5	Sáng	5	T1-PM05	Online	33	Không thấy lớp HP Online	T1

TT	TÊN GIẢNG VIÊN	ĐƠN VỊ	CƠ HỮU/ THÌNH GIẢNG	LỚP HP	MÔN HỌC	TC	SỐ TIẾT	THỨ	BUỔI	ST /BUỔI	PHÒNG HỌC		TUẦN	NỘI DUNG BÁO CÁO	CƠ SỐ
											LỊCH TKB	ONLINE			
19	ThS. Nguyễn Thị Thoa	Khoa Marketing	Cơ hữu	1931111002101	Nguyên lý Marketing	3	45	3, 5	Sáng	5	PN-B.203	Online	33	Không thấy lớp HP Online	PN
20	ThS. Hà Kim Hồng	Khoa Du lịch	Cơ hữu	1931111010801	Kinh tế du lịch	2	30	3	Chiều	5	PN-C.202	Online	33	Không thấy lớp HP Online	PN
21	Cô Phạm Thị Minh Thúy	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	19327085014501	Tiếng Anh 1	3	45	4	Sáng	5	PN-C.001	Online	33	Không thấy lớp HP Online	PN
22	Thầy Ngô Quảng Biên	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Cơ hữu	19321021014501, 19321024015001	Nguyên lý kế toán	3	50	6, 7	Chiều	5	PN-C.002	Online	33	Không thấy lớp HP Online	PN
23	ThS. Bùi Minh Nghĩa	Khoa Lý luận chính trị	Cơ hữu	1931101113605	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	30	3	Sáng	5	Q9-B.302	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q9
24	ThS. Đỗ Gioan Hào	Khoa Thuế - Hải quan	Cơ hữu	1931101003201	Kinh tế vĩ mô 1	3	45	5	Sáng	5	Q9-B.306	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q9
25	ThS. Đỗ Gioan Hào	Khoa Thuế - Hải quan	Cơ hữu	1931101003201	Kinh tế vĩ mô 1	3	45	3	Sáng	5	Q9-B.306	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q9
26	TS. Trần Kim Thanh	Khoa KT-Luật	Cơ hữu	1931101114003	Lý thuyết xác suất và thống kê ứng dụng	3	45	5	Sáng	5	Q9-B.307	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q9
27	TS. Trần Kim Thanh	Khoa KT-Luật	Cơ hữu	1931101114003	Lý thuyết xác suất và thống kê ứng dụng	3	45	3	Sáng	5	Q9-B.307	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q9
28	ThS. Nguyễn Ngọc Hạnh	Khoa Marketing	Cơ hữu	1931101063009	Nguyên lý Marketing	3	45	3	Sáng	5	Q9-B.310	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q9
29	Thầy Lê Minh Luân	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	19321081115001	Tiếng Anh 1	3	45	7	Chiều	5	Q9-C.102	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q9
30	ThS. Lê Thị Kim Thoa	Khoa Công nghệ thông tin	Cơ hữu	1931101063813	Tin học đại cương	4	75	3	Sáng	5	Q9-F.201	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q9
31	ThS. Lê Thị Kim Thoa	Khoa Công nghệ thông tin	Cơ hữu	1931101063813	Tin học đại cương	4	75	7	Sáng	5	Q9-F.201	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q9
32	ThS. Trần Thế Khoa, ThS. Đặng Thị Minh Thanh	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101094201	Anh văn căn bản 2	3	45	6	Chiều	5	Q7-A.504	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
33	ThS. Trần Thế Khoa	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101094202	Anh văn căn bản 2	3	45	5	Sáng	5	Q7-A.408	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
34	ThS. Trần Thế Khoa	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101094202	Anh văn căn bản 2	3	45	3	Sáng	5	Q7-A.408	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
35	ThS. Trần Thế Khoa	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101094302	Anh văn căn bản 3	3	45	3	Chiều	5	Q7-A.601	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
36	ThS. Trần Thế Khoa	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101094303	Anh văn căn bản 3	3	45	7	Sáng	5	Q7-A.605	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
37	ThS. Nguyễn Thị Thanh Huyền	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101094401	Anh văn căn bản 4	3	45	5	Sáng	5	Q7-A.605	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
38	ThS. Nguyễn Thị Thanh Huyền	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101094401	Anh văn căn bản 4	3	45	3	Sáng	5	Q7-A.605	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
39	ThS. Phan Văn Quang	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101094403	Anh văn căn bản 4	3	45	7	Sáng	5	Q7-A.402	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
40	ThS. Phan Văn Quang	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101094403	Anh văn căn bản 4	3	45	6	Sáng	5	Q7-A.402	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
41	ThS. Nguyễn Thị Tuyết Mai	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101045001	Anh văn chuyên ngành (Kiểm toán)	2	30	2	Chiều	5	Q7-A.104	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7

TT	TÊN GIẢNG VIÊN	ĐƠN VỊ	CƠ HỮU/ THÌNH GIẢNG	LỚP HP	MÔN HỌC	TC	SỐ TIẾT	THỨ	BUỔI	ST /BUỔI	PHÒNG HỌC		TUẦN	NỘI DUNG BÁO CÁO	CƠ SỞ
											LỊCH TKB	ONLINE			
42	ThS. Lê Thị Thanh Trúc	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101065103	Anh văn chuyên ngành 3 (KS-NH)	3	45	5	Sáng	5	Q7-A.604	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
43	ThS. Lê Thị Thanh Trúc	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101065103	Anh văn chuyên ngành 3 (KS-NH)	3	45	3	Sáng	5	Q7-A.604	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
44	ThS. Mai Văn Thống	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101042601	Anh văn chuyên ngành 3 (QTNH)	3	45	4	Chiều	5	Q7-A.502	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
45	ThS. Mai Văn Thống	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101042601	Anh văn chuyên ngành 3 (QTNH)	3	45	2	Chiều	5	Q7-A.502	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
46	ThS. Nguyễn Thị Thúy An	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	Khoa Ngoại ngữ	Anh văn chuyên ngành Tổ chức sự kiện 3	3	45	5	Sáng	5	Q7-A.104	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
47	ThS. Nguyễn Thị Thúy An	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101065901	Anh văn chuyên ngành Tổ chức sự kiện 3	3	45	3	Sáng	5	Q7-A.104	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
48	ThS. Lưu Thanh Thủy, ThS. Mai Thoại Diễm Phương	Khoa Quản trị kinh doanh	Cơ hữu	1931101066201	Bán hàng chuyên nghiệp	3	45	2	Chiều	5	Q7-A.305	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
49	ThS. Nguyễn Trung Đông	Khoa KT-Luật	Cơ hữu	1931101066401	Các mô hình ngẫu nhiên	3	45	3	Sáng	5	Q7-A.106	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
50	ThS. Đỗ Khoa	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101089702	Corporate Culture	3	45	3	Chiều	5	Q7-A.605	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
51	ThS. Nguyễn Thị Nhân	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101034301	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3	45	7	Sáng	5	Q7-A.303	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
52	Ths. Phạm Đình Tuấn	Khoa Thương mại	TG	1931101066701	Chiến lược kinh doanh quốc tế	3	45	5	Sáng	5	Q7-A.306	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
53	Ths. Phạm Đình Tuấn	Khoa Thương mại	TG	1931101066701	Chiến lược kinh doanh quốc tế	3	45	3	Sáng	5	Q7-A.306	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
54	ThS. Nguyễn Thái Hà	Khoa Marketing	Cơ hữu	1931101067601	Đạo đức và Trách nhiệm xã hội trong marketing	3	45	2	Sáng	5	Q7-A.306	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
55	TS. Trần Văn Thi	Khoa Marketing	Cơ hữu	1931101067602	Đạo đức và Trách nhiệm xã hội trong marketing	3	45	7	Chiều	5	Q7-A.306	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
56	TS. Trần Văn Thi	Khoa Marketing	Cơ hữu	1931101067602	Đạo đức và Trách nhiệm xã hội trong marketing	3	45	6	Chiều	5	Q7-A.306	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
57	ThS. Trần Nhật Minh	Khoa Marketing	Cơ hữu	1931101068001	Đo lường trong marketing	3	45	3	Chiều	5	Q7-A.307	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
58	ThS. Trần Nhật Minh	Khoa Marketing	Cơ hữu	1931101068002	Đo lường trong marketing	3	45	6	Sáng	5	Q7-A.306	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
59	ThS. Trần Hạ Long	Khoa Lý luận chính trị	Cơ hữu	1931101001701	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3	45	5	Sáng	5	Q7-A.308	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
60	ThS. Trần Hạ Long	Khoa Lý luận chính trị	Cơ hữu	1931101001701	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	3	45	3	Sáng	5	Q7-A.308	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
61	ThS. Nguyễn Thị Thúy An	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101092201	English for Marketing	3	45	7	Chiều	5	Q7-A.608	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
62	ThS. Nguyễn Thị Thúy An	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101092201	English for Marketing	3	45	6	Chiều	5	Q7-A.608	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
63	ThS. Trần Thúy Quỳnh My	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101090601	English for Public Relations	3	45	5	Sáng	5	Q7-A.608	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
64	ThS. Trần Thúy Quỳnh My	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101090601	English for Public Relations	3	45	3	Sáng	5	Q7-A.608	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7

TT	TÊN GIẢNG VIÊN	ĐƠN VỊ	CƠ HỮU/ THÌNH GIẢNG	LỚP HP	MÔN HỌC	TC	SỐ TIẾT	THỨ	BUỔI	ST /BUỔI	PHÒNG HỌC		TUẦN	NỘI DUNG BÁO CÁO	CƠ SỐ
											LỊCH TKB	ONLINE			
65	ThS. Mai Xuân Đào	Khoa Thương mại	Cơ hữu	1931101100001	Giao dịch thương mại quốc tế	3	45	4	Chiều	5	Q7-A.306	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
66	ThS. Nguyễn Diên Duẩn	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Cơ hữu	1931101045102	Hệ thống thông tin kế toán	3	45	5	Chiều	5	Q7-A.308	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
67	TS. Phạm Quốc Việt, ThS. Ngô Văn Toàn	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Cơ hữu	1931101095301	Hợp nhất, mua bán doanh nghiệp	3	45	5	Sáng	5	Q7-A.110	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
68	TS. Phạm Quốc Việt, ThS. Ngô Văn Toàn	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Cơ hữu	1931101095301	Hợp nhất, mua bán doanh nghiệp	3	45	3	Sáng	5	Q7-A.110	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
69	ThS. Nguyễn Ngọc Tuyền	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101090502	Interpreting 3	3	45	2	Sáng	5	Q7-A.604	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
70	ThS. Dương Thị Thùy Liên	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Cơ hữu	1931101069301	Kế toán chi phí	3	45	2	Sáng	5	Q7-A.609	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
71	ThS. Tạ Thị Thu Hạnh	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Cơ hữu	1931101023501	Kế toán ngân hàng	3	45	7	Sáng	5	Q7-A.104	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
72	ThS. Tạ Thị Thu Hạnh	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Cơ hữu	1931101023501	Kế toán ngân hàng	3	45	6	Sáng	5	Q7-A.104	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
73	ThS. Trương Thảo Nghi	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Cơ hữu	1931101093802	Kế toán quản trị 1	3	45	3	Sáng	5	Q7-A.111	Online	33	Không thấy lớp HP Online	Q7
74	ThS. Thái Trần Văn Hạnh	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Cơ hữu	19313011052101	Kế toán tài chính quốc tế 1	3	45	2	Tối	3	PQ-A.403	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
75	ThS. Thái Trần Văn Hạnh	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Cơ hữu	19313011052101	Kế toán tài chính quốc tế 1	3	45	4	Tối	3	PQ-A.403	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
76	ThS. Thái Trần Văn Hạnh	Khoa Kế toán - Kiểm toán	Cơ hữu	19313011052101	Kế toán tài chính quốc tế 1	3	45	6	Tối	3	PQ-A.403	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
77	ThS. Nguyễn Thị Tuyết Trinh	Khoa Marketing	TG	1931301063001	Nguyên lý Marketing	3	45	2	Tối	3	PQ-A.507	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
78	ThS. Nguyễn Thị Tuyết Trinh	Khoa Marketing	TG	1931301063001	Nguyên lý Marketing	3	45	4	Tối	3	PQ-A.507	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
79	ThS. Nguyễn Thị Tuyết Trinh	Khoa Marketing	TG	1931301063001	Nguyên lý Marketing	3	45	6	Tối	3	PQ-A.507	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
80	ThS. Nguyễn Thị Hải Bình	Khoa Quản trị kinh doanh	Cơ hữu	19313010293101	Quản trị rủi ro	3	45	2	Tối	3	PQ-A.503	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
81	ThS. Nguyễn Thị Hải Bình	Khoa Quản trị kinh doanh	Cơ hữu	19313010293101	Quản trị rủi ro	3	45	4	Tối	3	PQ-A.503	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
82	ThS. Nguyễn Thị Hải Bình	Khoa Quản trị kinh doanh	Cơ hữu	19313010293101	Quản trị rủi ro	3	45	6	Tối	3	PQ-A.503	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
83	ThS. Ngô Thanh Phương Quỳnh	Khoa Du lịch	TG	1931702035001	Quản trị phòng khách sạn (TA) (*)	3	45	4	Chiều	5	PQ-B.202	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
84	ThS. Đỗ Thị Mai Hoàng Hà	Khoa Thuế - Hải quan	Cơ hữu	1931301084001	Tài chính công	3	45	2	Tối	3	PQ-A.401	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
85	ThS. Nguyễn Thị Gia Định, ThS. Đặng Thị Minh Thanh	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101002201	Anh văn căn bản 2	3	45	3	Chiều	5	PQ-A.407	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
86	ThS. Bùi Thị Nhi	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931101002301	Anh văn căn bản 3	3	45	3	Sáng	5	PQ-A.403	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
87	ThS. Lê Thị Mỹ Hạnh	Khoa Du lịch	TG	1931101066501	Chế biến món ăn	3	45	7	Chiều	5	PQ-A.404	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C

TT	TÊN GIẢNG VIÊN	ĐƠN VỊ	CƠ HỮU/ THÌNH GIẢNG	LỚP HP	MÔN HỌC	TC	SỐ TIẾT	THỨ	BUỔI	ST /BUỔI	PHÒNG HỌC		TUẦN	NỘI DUNG BÁO CÁO	CƠ SỐ
											LỊCH TKB	ONLINE			
88	ThS. Trịnh Phương Dung	Khoa Du lịch	TG	1931101070601	Kinh doanh nhà hàng	3	45	6	Sáng	5	PQ-A.403	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
89	ThS. Nguyễn Vũ Dzũng	Khoa KT-Luật	Cơ hữu	1931101072101	Lập trình và tính toán hình thức	3	45	7	Sáng	5	PQ-A.403	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
90	PGS.TS. Nguyễn Thị Mỹ Linh	Khoa Tài chính - Ngân hàng	Cơ hữu	1931107015101	Tài chính doanh nghiệp	4	60	5	Chiều	5	PQ-B.207	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
91	ThS. Vũ Thu Hiền	Khoa Du lịch	Cơ hữu	1931702021701	Tâm lý và kỹ năng giao tiếp với du khách	2	30	7	Sáng	5	PQ-A.201	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
92	ThS. Nguyễn Thị Hải Bình	Khoa Quản trị kinh doanh	Cơ hữu	1931702010201	Quản trị rủi ro	3	45	5	Sáng	5	PQ-A.303B	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
93	ThS. Lê Thị Thúy Hà	Viện NCKTƯĐ	Cơ hữu	1931702040802	Kỹ năng Tìm việc	2	30	5	Sáng	4	PQ-A.209	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
94	ThS. Nguyễn Võ Huệ Anh	Viện NCKTƯĐ	Cơ hữu	1931101085202	Kỹ năng giao tiếp	1	15	3	Sáng	5	PQ-A.302	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
95	ThS. Trương Quốc Dũng	Khoa Du lịch	Cơ hữu	1931101081301	Quản trị kinh doanh lễ hành	3	45	7	Sáng	5	PQ-A.405	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
96	ThS. Đặng Hòa Kính	Khoa TĐG-KĐBĐS	Cơ hữu	1931101015801	Thẩm định giá bất động sản 1	3	45	6	Chiều	5	PQ-A.402	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
97	ThS. Hà Thành Thảo Em	Khoa Ngoại ngữ	Cơ hữu	1931702015001	Anh văn 1	3	35	2	Sáng	5	PQ-A.102	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C
98	ThS. Nguyễn Thị Hào	Khoa KT-Luật	Cơ hữu	1931702003501	Kinh tế vi mô 1	3	45	7	Chiều	5	PQ-A.205	Online	33	Không thấy lớp HP Online	2C

Nơi nhận:

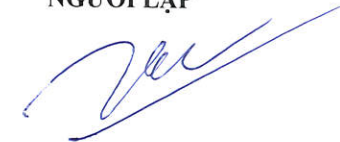
- BGH (để báo cáo);
- Các đơn vị thuộc Trường (để thực hiện);
- Lưu: VT.PTTGD.

TRƯỞNG PHÒNG



Châu Minh Quý

NGƯỜI LẬP



Lê Trần Tấn Tài